TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - ĐỒNG NAI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **50**/2026/HS-ST
Ngày 28-01-2026.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Ngọc Quyền

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Công Danh

2. Ông Phan Anh Dũng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Ngọc - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1 - Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Mai Văn Thông - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 01 năm 2025, Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1 - Đồng Nai, Toà án nhân dân khu vực 1 - Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 422/2025/TLST-HS ngày 31 tháng 12 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2026/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 01 năm 2026 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Ngô Văn C** (tên gọi khác: Cu Đ), sinh năm 1985 tại Đồng Nai; Giới tính; Nam; Nơi đăng ký thường trú: D, tổ B, khu phố B, phường T, tỉnh Đồng Nai; Nơi ở: tổ C, khu phố B, phường T, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: tài xế xe nâng; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Ngô Văn H (đã chết); Con bà Trần Thị N; Vợ: Trương Tố N1 (đã ly hôn); có 01 con sinh năm 2013.

Tiền án: Ngày 17/01/2024: Bị Toà án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xử phạt 10 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo bản án số 32/2024/HSST, đến ngày 10/07/2024 chấp hành xong hình phạt được trả tự do. Chương chưa được xóa án tích.

Tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 17/9/2025, chuyển tạm giam đến nay tại Phân trại tạm giam T1 (Có mặt).

2. Họ và tên: **Quách Hận T**, sinh năm 2000 tại Cần Thơ; Giới tính; Nam; Nơi đăng ký thường trú: ấp Đ, xã L, Thành phố Cần Thơ; Nơi ở: khu phố B, phường L, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ học vấn: 04/12; Dân tộc: Kinh; Tôn

giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: không rõ; Con bà Quách Ngọc M; Chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 25/9/2025 bị Tòa án nhân dân khu vực 1 – Đồng Nai xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

Bị cáo bị tạm giữ ngày 09/7/2025, đến ngày 18/7/2025 được hủy bỏ biện pháp tạm giữ.

Bị cáo hiện đang chấp hành bản án hình sự số 217/2025/HSST ngày 25/9/2025 cảu Tòa án nhân dân khu vực 1 – Đồng Nai. Có mặt.

Bị hại: Ông Phan Xuân H1, sinh năm 1986

Địa chỉ: tổ I, khu phố D, phường T, tỉnh Đồng Nai. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 ngày 09/7/2025, Ngô Văn C (cu đất), sinh năm 1985, địa chỉ số D, tổ B, khu phố B, phường T, tỉnh Đồng Nai dùng xe máy hiệu Yamaha (không rõ chủng loại, biển số) chở theo Quách Hận T, sinh năm 2000, địa chỉ ấp Đ, xã L, Thành phố Cần Thơ chạy quanh các con đường thuộc phường T, tỉnh Đồng Nai, mục đích đi tìm tài sản để trộm cắp. Khi đi tới cửa hàng thiết bị điện nước H thuộc tổ I, khu phố D, phường T, tỉnh Đồng Nai. T cùng C phát hiện thấy xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius biển số 60Z8-0931 của anh Phan Xuân H1, sinh năm 1986 dựng trước cửa tiệm và cắm sẵn chìa khóa trên xe. Lúc này C dừng xe cho T xuống đi bộ tới vị trí xe máy 60Z8-0931, Tỉnh bật chìa khóa, nổ máy xe biển số 60Z8-0931 bỏ chạy, C cũng nổ xe máy đang điều khiển chạy về hướng khu phố D, phường T, tỉnh Đồng Nai. Khi nghe tiếng máy xe nổ anh H1 đi ra xem thì thấy T điều khiển xe máy biển số 60Z8-0931 đi về hướng khu phố D, phường T, nên anh H1 cùng nhân viên tên Lê Hoàng A lấy xe mô tô đuổi theo. Chạy được khoảng 300m thì không thấy T, nên anh H1 và anh Hoàng A chạy về hướng Chợ T2 thuộc khu phố D, phường T để truy tìm. Khi đi đến đoạn đường thuộc tổ B, khu phố D, phường T, tỉnh Đồng Nai thì phát hiện T đang điều khiển xe máy biển số Yamaha Sirius biển số 60Z8-0931 đi trên đường. Lúc này anh H1 cùng anh Hoàng A ép xe và bắt giữ T cùng tang vật là xe máy biển số 60Z8-0931 và trình báo Cơ quan Công an. Chương khi thấy T bị bắt giữ đã điều khiển xe máy tẩu thoát. Đến ngày 16/09/2025 Ngô Văn C đến Công an phường T đầu thú khai nhận hành vi cùng T trộm cắp tài sản vào ngày 09/07/2025.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ Quách Hận T và Ngô Văn C đã thừa nhận hành vi trộm cắp của mình.

Vật chứng vụ án: + 01 Xe máy nhãn hiệu Yamaha, loại xe Sirius, màu sơn: Trắng–đen, biển số 60Z8-0931, số khung: C630AY412617, số máy: 5C63412663 đã trả lại cho bị hại Phan Xuân H1;

+ 01 đoản bẻ khóa xe máy (gồm 02 đoạn sắt gắn với nhau).

Tại kết luận định giá số 192/KL-HĐĐGTS ngày 19/08/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự của Ủy ban nhân dân tỉnh Đ, kết luận: Xe máy nhãn hiệu Yamaha Srius biển số 60Z8-0931 có giá trị 6.000.000đ (sáu triệu đồng).

Về trách nhiệm dân sự: Anh Phan Xuân H1 đã nhận lại tài sản và không yêu cầu các bị cáo bồi thường gì thêm.

Tại Cáo trạng số 149/CT-VKSKV1 ngày 30 tháng 12 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Đồng Nai đã truy tố các bị cáo Ngô Văn C, Quách Hận T về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173 và áp dụng các điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Ngô Văn C; các điểm h, s, i khoản 1 Điều 51 đối với bị cáo Quách Hận T tuyên bố các bị cáo Ngô Văn C, Quách Hận T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Viện kiểm sát đề nghị xử phạt:

Bị cáo Ngô Văn C từ: 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Bị cáo Quách Hận T từ: 06 tháng đến 01 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Viện kiểm sát đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 đoản bẻ khóa xe máy (gồm 02 đoạn sắt gắn với nhau) là công cụ sử dụng vào việc phạm tội không được phép sử dụng

Về trách nhiệm dân sự: Tài sản đã được thu hồi trả lại cho bị hại. Bị hại không ai yêu cầu gì thêm, nên không xem xét.

Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội. Các bị cáo thống nhất về tội danh, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với các bị cáo. Các bị cáo không có ý kiến hay tranh luận gì khác.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Đồng Nai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tại phiên tòa bị hại anh Phan Xuân H1 đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt, tại giai đoạn điều tra anh H1 đã có lời khai và không có yêu cầu gì. Do vậy việc

vắng mặt của bị hại không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án; nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự vẫn tiến hành xét xử.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Ngô Văn C và bị cáo Quách Hận T có trong hồ sơ vụ án và quá trình tranh tụng tại phiên tòa các bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình, không có sự mâu thuẫn và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án, nên đã đủ cơ sở kết luận: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 09/7/2025 tại cửa hàng điện nước H thuộc tổ I, khu phố D, phường T, tỉnh Đồng Nai. Ngô Văn C và Quách Hận T đã có hành vi trộm cắp 01 xe máy hiệu Yamaha Sirius biển số 60Z8-0931 của anh Phan Xuân H1 trị giá 6.000.000đ (sáu triệu đồng).

Hành vi của bị cáo Ngô Văn C và bị cáo Quách Hận T đã phạm tội "Trộm cắp tài sản" được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2025).

Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Đồng Nai truy tố các bị cáo theo tội danh, điểm, khoản, Điều nêu trên là có căn cứ đúng pháp luật.

[3] Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội ở địa phương, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

Do vậy cần có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa T.

Hành vi phạm tội của các bị cáo Ngô Văn C, Quách Hận T thuộc trường hợp đồng phạm, có sự phân công vai trò của từng bị cáo. Xét vai trò các 02 bị cáo thì khi phạm tội là ngang bằng nhau.

Đối với bị cáo Quách Hận T: Ngày 25/9/2025 bị Tòa án nhân dân khu vực 1 – Đồng Nai xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", nên tổng hợp hình phạt theo Điều 56 của Bộ luật hình sự, buộc bị cáo T phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân; phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại. Do đó, các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, h khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Đối với bị cáo Ngô Văn C sau khi phạm tội đã ra đầu thú, nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Ngô Văn C phải chịu tình tiết tăng nặng là "Tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo Quách Hận T không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 chiếc xe máy hiệu Yamaha Sirius biển số 60Z8-0931, là tài sản của anh Phan Xuân H1, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu hồi trả lại cho anh H1 là đúng quy định.

Đối với 01 đoản bẻ khóa xe máy (gồm 02 đoạn sắt gắn với nhau) là công cụ sử dụng vào việc phạm tội không được phép sử dụng, nên tịch thu tiêu hủy.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Phan Xuân H1 đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường gì thêm; nên không xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[9] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về các vấn đề trong vụ án là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm s, h khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

Tuyên bố bị cáo Ngô Văn C (tên gọi khác: Cu Đ) phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo Ngô Văn C (tên gọi khác: Cu Đ): 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/9/2025.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm s, h khoản 1 Điều 51; Điều 56, Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

Tuyên bố bị cáo Quách Hận T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo Quách Hận T: 01 (một) năm tù.

Tổng hợp hình phạt với bản án số 217/2025/HSST ngày 25/9/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 1 – Đồng Nai: Buộc bị cáo Quách Hận T phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 18/7/2025, được trừ đi thời gian bị tạm giữ từ ngày 09/7/2025 đến ngày 18/7/2025.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025); Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy 01 đoản bẻ khóa xe máy (gồm 02 đoạn sắt gắn với nhau).

Vật chứng hiện đang tạm giữ tại Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai (Phòng Thi hành án khu vực 1) theo Quyết định chuyển vật chứng số 2903/QĐ-VKSKV1 ngày 30/12/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Đồng Nai và Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 31/12/2025.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa

án: Các bị cáo Ngô Văn C, Quách Hận T mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Bị hại;
- TAND tỉnh
- VKSND KV1-ĐN;
- VKSND tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Phòng THADS KV1-ĐN;
- UBND xã nơi cư trú của bị cáo;
- Lưu.

Phạm Ngọc Quyền

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Trần Văn Chánh **Thiều Thị Phi Loan** **Phạm Ngọc Quyền**